

HỒ SƠ YÊU CẦU

CHÀO GIÁ THÔNG THƯỜNG

(Theo Quy chế lựa chọn nhà thầu của Công ty Xăng dầu B12)

Tên gói thầu: Bảo dưỡng định kỳ hệ thống đo mức tự động bể khu A, C, H
Thuộc công việc: Bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống đo mức tự động bể khu A, C, H

Phát hành ngày: 19 /10/2022.

Ban hành kèm theo Quyết định số: 252/PLXK130-QĐ ngày 19/10/2022

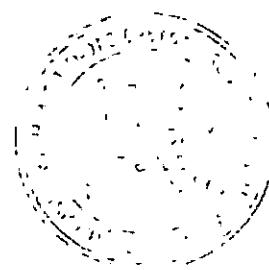


PHÓ GIÁM ĐỐC

Đỗ Phúc Thành

TÙ NGỮ VIỆT TẮT

Chủ đầu tư/ Bên mời thầu	Xí nghiệp Kho vận Xăng dầu K130
Dự án	Công việc: Bảo dưỡng định kỳ hệ thống đo mức tự động bể khu A, C, H
Luật đấu thầu	Luật đấu thầu số 43/2013/QH13
Nghị định 63/CP	Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu



Chương I. YÊU CẦU NỘP BÁO GIÁ

Mục 1. Khái quát

1. Tên bên mời thầu là: Xí nghiệp Kho Vận Xăng dầu K130.
2. Bên mời thầu mời nhà thầu (nộp báo giá) gói thầu “Bảo dưỡng định kỳ hệ thống đo mức tự động bể khu A, C, H” thuộc công việc “Bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống đo mức tự động bể khu A, C, H”. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu nêu tại Chương II của Hồ sơ yêu cầu này.

3. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
2. Hạch toán tài chính độc lập;
3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
4. Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
5. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. Nhà thầu phải nộp đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01 và Mẫu số 03a Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong Hồ sơ yêu cầu với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà thầu ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà

thầu cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 4. Thành phần báo giá

Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;
2. Biểu giá theo Mẫu số 03a (2) Chương III;

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của báo giá

Thời gian có hiệu lực của báo giá tối thiểu là 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá

1. Nhà thầu phải nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về địa chỉ: Xí nghiệp Kho vận Xăng dầu K130 (Phòng QLKT); địa chỉ: Khu 6, phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh – Số điện thoại: 0203.3845.004, không muộn hơn **14 giờ 00 phút ngày .../10/2022**. Các báo giá được gửi đến bên mời thầu sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

2. Bên mời thầu chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, bên mời thầu lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà thầu, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà thầu đã nộp báo giá.

3. Bên mời thầu so sánh các báo giá theo Hồ sơ yêu cầu. Trong quá trình đánh giá các báo giá, bên mời thầu có thể mời nhà thầu có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng thầu

Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong Hồ sơ yêu cầu;
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói thầu được duyệt.

Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu

1. Kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ được gửi đến tất cả nhà thầu tham dự chào hàng theo đường bưu điện, fax và được đăng tải trên hệ thống Website của Công ty Xăng dầu B12 (<http://B12.Petrolimex.com.vn>).

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nếu có nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, bên mời thầu sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà thầu.

Mục 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

1. Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Đặt cọc hoặc Thư bảo lãnh do tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành (Bảo lãnh phải tra cứu được trên mạng của ngân hàng đó và có điều khoản không được hủy ngang).

2. Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: Nhà thầu phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên mời thầu trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc sau khi có thông báo trúng thầu gửi tới nhà thầu. Nếu trong thời gian trên nhà thầu không thực hiện “Bảo đảm thực hiện hợp đồng” mà không có lý do chính đáng được Chủ đầu tư chấp thuận thì được coi là Nhà thầu đơn phương chấm dứt hợp đồng.

3. Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng.

4. Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên mời thầu khi nhà thầu không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên mời thầu; Nhà thầu thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

Mục 10. Giải quyết kiến nghị

Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định tại Điều 91 và Điều 92 của Luật đấu thầu và Mục 2 Chương XII của Nghị định 63/CP.

Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI THẦU

1. Yêu cầu cung cấp dịch vụ: Nhà thầu phải cung cấp dịch vụ Bảo dưỡng định kỳ hệ thống đo mức bể khu A, C, H theo đúng nội dung nêu tại bảng sau:

TT	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mồi thầu	Đơn vị	Địa điểm thực hiện	Ngày hoàn thành
1	Kiểm tra, bảo dưỡng các hộp nối dây thiết bị (đặt trên mái bể)	17	Hộp		
2	Kiểm tra, bảo dưỡng tủ điện trung gian của thiết bị từ trên các bể về tủ trung tâm	5	Tủ		
3	Kiểm tra hệ thống còi cảnh báo tại trạm bơm chính	1	Hệ thống	Xí nghiệp Kho vận Xăng dầu K130 địa chỉ: Khu 6, phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	12 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
4	Kiểm tra, bảo dưỡng phần mềm trên máy tính đo mức đặt tại trạm bơm chính; Sửa chữa khắc phục các tồn tại của hệ thống	1	Bộ		
5	Kiểm tra, bảo dưỡng sensor đo nhiệt độ	17	Bộ		
6	Kiểm tra, bảo dưỡng, thử nghiệm đường truyền tín hiệu từ các thiết bị đo mức về bộ FCU	3	Hệ thống		
7	Kiểm tra, thử nghiệm đường truyền tín hiệu từ bộ Transmitter head về bộ hiển thị tại chỗ	17	Hệ thống		
8	Kiểm tra, thử nghiệm đường cáp điện nguồn	17	Sợi		

2. Nội dung công việc bảo dưỡng:

2.1. Kiểm tra, bảo dưỡng các hộp nối dây thiết bị (đặt trên mái bể)

- Nghiên cứu tài liệu;
- Tháo và lắp hộp; kiểm tra đầu nối dây tiếp địa;
- Kiểm tra vệ sinh làm sạch các cầu đầu dây; Kiểm tra tiếp xúc của các đầu cos.
- Kiểm tra xâm nhập hơi ẩm, thay gioăng và làm kín hộp.

2.2. Kiểm tra, bảo dưỡng tủ điện trung gian của thiết bị từ trên các bể về tủ trung tâm

- Nghiên cứu tài liệu;

- Tháo và lắp hộp; kiểm tra đấu nối dây tiếp địa;
- Kiểm tra vệ sinh làm sạch các cầu đầu dây; Kiểm tra tiếp xúc của các đầu cos.

- Kiểm tra xâm nhập hơi ẩm, thay gioăng và làm kín hộp.

2.3. Kiểm tra hệ thống còi cảnh báo tại trạm bơm chính

- Nghiên cứu tài liệu;
- Kiểm tra tình trạng bên ngoài và kiểm tra hoạt động của các còi, đèn cảnh báo.
- Kích hoạt thử các cảnh báo để kiểm tra hoạt động;
- Xác lập số liệu, đối chiếu tiêu chuẩn và hồ sơ thiết kế; Nghiệm thu bàn giao

2.4. Kiểm tra, bảo dưỡng phần mềm trên máy tính đo mức đặt tại trạm bơm chính; Sửa chữa, khắc phục các tồn tại của hệ thống

- Nghiên cứu tài liệu kỹ thuật;
- Kiểm tra các chức năng phần mềm;
- Sửa chữa, khắc phục các tồn tại của hệ thống
- Dọn dẹp các file rác; Quét virut máy tính
- Cập nhật các ứng dụng phần mềm.
- Backup dữ liệu
- Xác lập số liệu, đối chiếu tiêu chuẩn và nghiệm thu bàn giao)

2.5. Kiểm tra, bảo dưỡng sensor đo nhiệt độ

- Nghiên cứu tài liệu;
- Đánh dấu và tháo dây sensor ra để vệ sinh làm sạch cặn bẩn bám vào mặt ngoài ống bảo hộ;
- Kiểm tra ăn mòn vỏ sensor; xử lý các vị trí ống bảo hộ bị rò rỉ (nếu có).
- Đo điện trở cách điện của các sensor;
- Xác lập số liệu, đối chiếu tiêu chuẩn và nghiệm thu bàn giao.

2.6. Kiểm tra, bảo dưỡng, thử nghiệm đường truyền tín hiệu từ các thiết bị đo mức về bộ FCU

- Nghiên cứu tài liệu;
- Kiểm tra tình trạng cáp và các đầu cáp;
- Kiểm tra vệ sinh các đầu nối, kiểm tra bắt chặt kẹp cáp, các ống bảo hộ cáp;
- Đo điện trở cách điện tuyến cáp;
- Kiểm tra mức suy hao và các thông số đường truyền;
- Xác lập số liệu, đối chiếu tiêu chuẩn và nghiệm thu bàn giao

2.7. Kiểm tra, thử nghiệm đường truyền tín hiệu từ bộ Transmitter head về bộ hiển thị tại chỗ

- Nghiên cứu tài liệu;
- Kiểm tra tình trạng cáp và các đầu cáp;

- Kiểm tra vệ sinh các đầu nối, kiểm tra bắt chặt kẹp cáp, các ống bảo hộ cáp;

- Đo điện trở cách điện tuyến cáp;

- Kiểm tra mức suy hao và các thông số đường truyền;

- Xác lập số liệu, đối chiếu tiêu chuẩn và nghiệm thu bàn giao

2.8. Kiểm tra, thử nghiệm đường cáp điện nguồn

- Nghiên cứu tài liệu;

- Đo điện trở cách điện;

- Kiểm tra độ suy hao điện áp;

- Nghiệm thu bàn giao

3. Yêu cầu về chất lượng các thiết bị sau bảo dưỡng:

- Bảo dưỡng định kỳ hệ thống đo mức tự động bể khu A, C, H tại Xí nghiệp Kho vận Xăng dầu K130 đảm bảo tuân thủ theo quy định của hãng sản xuất và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.

- Đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu kỹ thuật khi thực hiện công việc và theo yêu cầu của chủ đầu tư.

- Trong quá trình thực hiện công việc tuyệt đối không làm ảnh hưởng đến sự hoạt động của các thiết bị khác và hoạt động của các đơn vị đang làm việc tại Xí nghiệp Kho vận Xăng dầu K130. Đảm bảo an toàn lao động cho các nhân viên kỹ thuật thực hiện bảo dưỡng.

- Sau khi bảo dưỡng, các thiết bị của hệ thống đo mức tự động bể khu A, C, H tại Xí nghiệp Kho vận Xăng dầu K130 phải đảm bảo hoạt động ổn định, an toàn.

Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói thầu: [Ghi tên gói thầu theo thông báo mời chào hàng]

Tên công trình: [Ghi tên công trình]

Kính gửi: [Điền tên đầy đủ của bên mời thầu]

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu và văn bản sửa đổi Hồ sơ yêu cầu số [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của Hồ sơ yêu cầu.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian ngày, kể từ ngày [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu].

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu số 03a(2)

BẢNG GIÁ CHÀO CHO CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN

1	2	3	4	5	6	7	8
TT	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mồi thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ	Đơn giá	Thành tiền (Cột 3x7)
1	Kiểm tra, bảo dưỡng các hộp nối dây thiết bị (đặt trên mái bể)	17	Hộp	Xí nghiệp Kho vận Xăng dầu K130 địa chỉ: Khu 6, phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	12 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực		
2	Kiểm tra, bảo dưỡng tủ điện trung gian của thiết bị từ trên các bể về tủ trung tâm	5	Tủ				
3	Kiểm tra hệ thống còi cảnh báo tại trạm bơm chính	1	Hệ thống				
4	Kiểm tra, bảo dưỡng phần mềm trên máy tính đo mức đặt tại trạm bơm chính; Sửa chữa khắc phục các tồn tại của hệ thống	1	Bộ				
5	Kiểm tra, bảo dưỡng sensor đo nhiệt độ	17	Bộ				
6	Kiểm tra, bảo dưỡng, thử nghiệm đường truyền tín hiệu từ các thiết bị đo mức về bộ FCU	3	Hệ thống				
7	Kiểm tra, thử nghiệm đường truyền tín hiệu từ bộ Transmitter head về bộ hiển thị tại chỗ	17	Hệ thống				
8	Kiểm tra, thử nghiệm đường cáp điện nguồn	17	Sợi				
Tổng giá chào cho các dịch vụ liên quan đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (Nếu có)							(I)

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

Các cột (1), (2), (3), (4), (5) và (6) Bên mời thầu ghi phù hợp với Biểu dịch vụ liên quan quy định tại Chương II – Phạm vi, yêu cầu của gói thầu.

Các cột (7) và cột (8) do nhà thầu chào.

Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

Số:/2022/HĐBD

Gói thầu: Bảo dưỡng định kỳ hệ thống hệ thống đo mức tự động bể khu A, C, H

- Căn cứ Bộ Luật dân sự số: 91/2015-QH13 ngày 24/11/2015;
 - Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 05/12/2013;
 - Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
 - Căn cứ Quyết định số: .../PLXK130-QĐ ngày .../.../2022 của Giám đốc Xí nghiệp Kho vận Xăng dầu K130 V/v Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Bảo dưỡng định kỳ hệ thống đo mức tự động bể khu A, C, H”;
 - Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng giữa Xí nghiệp Kho vận Xăng dầu K130 và Công ty ... ngày .../.../2022 và các tài liệu khác liên quan đến gói thầu trên.

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

1. ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ (SAU ĐÂY GỌI LÀ BÊN A):

(Giấy ủy quyền số: 2809/PLXB12-UQ ngày 24/12/2021 do ông Giám đốc
Công ty Xăng dầu B12 ký)

- Điện thoại: 0203.3845004 Fax: 0203.3511690
 - Tài khoản số: 2207040000692 tại Ngân hàng TMCP xăng dầu Petrolimex, chi nhánh Quảng Ninh.
 - Mã số thuế: 5700101690-010

2. ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU (SAU ĐÂY GỌI LÀ BÊN B):

- Nhà thầu: ...
 - Địa chỉ: ...
 - Người đại diện: ... Chức vụ: ...
 - Điện thoại: ... Fax: ...
 - Tài khoản số: ...
 - Mã số thuế: ...

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc “ Bảo dưỡng định kỳ hệ thống đo mức tư đồng bể khu A, C, H” cụ thể:

Số	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng
1	Kiểm tra, bảo dưỡng các hộp nối dây thiết bị (đặt trên mái bể)	17	Hộp
2	Kiểm tra, bảo dưỡng tủ điện trung gian của thiết bị từ trên các bể về tủ trung tâm	5	Tủ
3	Kiểm tra hệ thống còi cảnh báo tại trạm bơm chính	1	Hệ thống
4	Kiểm tra, bảo dưỡng phần mềm trên máy tính đo mức đặt tại trạm bơm chính; Sửa chữa khắc phục các tồn tại của hệ thống	1	Bộ
5	Kiểm tra, bảo dưỡng sensor đo nhiệt độ	17	Bộ
6	Kiểm tra, bảo dưỡng, thử nghiệm đường truyền tín hiệu từ các thiết bị đo mức về bộ FCU	3	Hệ thống
7	Kiểm tra, thử nghiệm đường truyền tín hiệu từ bộ Transmitter head về bộ hiển thị tại chỗ	17	Hệ thống
8	Kiểm tra, thử nghiệm đường cáp điện nguồn	17	Sợi

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục);
2. Biên bản thương thảo hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Hồ sơ báo giá của nhà thầu;
5. Hồ sơ yêu cầu và các tài liệu sửa đổi, làm rõ (nếu có);
6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

- Bố trí cán bộ kỹ thuật phối hợp với bên B để thực hiện tốt công việc bảo dưỡng thiết bị. Giám sát, kiểm tra, nghiệm thu chất lượng thiết bị sau bảo dưỡng.

- Thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

- Bên B cam kết thực hiện công việc bảo dưỡng (Nêu tại Điều 1 của hợp đồng này) cho Bên A, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

- Thực hiện việc Bảo dưỡng định kỳ hệ thống đo mức tự động bể khu A, C, H tại Xí nghiệp Kho vận Xăng dầu K130 theo đúng tiến độ.

- Sau khi bảo dưỡng, nghiệm thu đưa thiết bị vào hoạt động, khi có sự cố liên quan đến kỹ thuật, bên B bố trí cán bộ kỹ thuật hướng dẫn cho nhân viên bên A khắc phục qua điện thoại.

- Cung cấp hoá đơn giá trị gia tăng sau khi Nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng (Đã bao gồm thuế GTGT) là: ... đồng (*Bằng chữ...*).

2. Phương thức thanh toán:

2.1. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

2.2. Thời gian thanh toán:

- Bên A sẽ thanh toán 100% giá trị công việc thực hiện trong hợp đồng cho Bên B trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ thanh, quyết toán theo yêu cầu được phê duyệt.

- Hồ sơ, chứng từ thanh, quyết toán bao gồm:

+ Giấy đề nghị thanh toán của bên B (Bản gốc);

+ Biên bản đối chiếu công nợ (Bản gốc);

+ Biên bản thanh lý hợp đồng (Bản gốc);

+ Bảng tính giá trị quyết toán hợp đồng (gọi là quyết toán A-B), trong đó nêu rõ giá trị công việc hoàn thành theo hợp đồng; giá trị khối lượng công việc phát sinh (nếu có) ngoài phạm vi công việc theo hợp đồng đã ký, giá trị đã tạm ứng, thanh toán hoặc tạm thanh toán (nếu có) và giá trị còn lại mà Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B;

+ Biên bản nghiệm thu hoàn thành toàn bộ công việc thuộc phạm vi hợp đồng và nghiệm thu công việc phát sinh ngoài phạm vi hợp đồng (nếu có);

+ Hóa đơn giá trị gia tăng theo quy định;

+ Các tài liệu pháp lý khác có liên quan ...

2.3. Số lần thanh toán: Thanh toán một lần khi hoàn thành toàn bộ hợp đồng.

Điều 6. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: Tổng thời gian để Bên B hoàn thành toàn bộ nội dung công việc nêu tại Điều 1 của hợp đồng này là ... ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (Bao gồm cả ngày nghỉ và ngày lễ).

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng.

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng;

c) Thay đổi số lượng dịch vụ;

d) Các nội dung khác (nếu có).

2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

Điều 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng.

1. Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Đặt cọc hoặc Thư bảo lãnh do tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành (Bảo lãnh phải tra cứu được trên mạng của ngân hàng đó và có điều khoản không được hủy ngang).

2. Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: Nhà thầu phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên mời thầu trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc sau khi có thông báo trúng thầu gửi tới nhà thầu. Nếu trong thời gian trên nhà thầu không thực hiện “Bảo đảm thực hiện hợp đồng” mà không có lý do chính đáng được Chủ đầu tư chấp thuận thì được coi là Nhà thầu đơn phương chấm dứt hợp đồng.

3. Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng.

4. Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên mời thầu khi nhà thầu không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên mời thầu; Nhà thầu thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

Điều 10. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với đơn vị khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 11. Chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật

- Bảo dưỡng định kỳ Bảo dưỡng định kỳ hệ thống đo mức tự động bể khu A, C, H tại Xí nghiệp Kho vận Xăng dầu K130 đảm bảo tuân thủ theo quy định của hàng sản xuất và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.

- Đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu kỹ thuật khi thực hiện công việc và theo yêu cầu của bên A.

- Trong quá trình thực hiện công việc tuyệt đối không làm ảnh hưởng đến sự hoạt động của các thiết bị khác và hoạt động của các đơn vị đang làm việc tại Xí nghiệp Kho vận Xăng dầu K130. Đảm bảo an toàn lao động cho các nhân viên kỹ thuật thực hiện bảo dưỡng.

- Sau khi bảo dưỡng, các thiết bị của Hệ thống đo mức tự động bể khu A, C, H không khí phải đảm bảo hoạt động ổn định, an toàn.

Điều 12. Giải quyết tranh chấp.

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải trên cơ sở đảm bảo các nguyên tắc của hợp đồng.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian 10 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế: Chuyển vụ việc tới Toà kinh tế Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh để giải quyết. Phán quyết cuối cùng của Toà án là căn cứ cuối cùng để hai bên giải quyết tranh chấp. Toàn bộ án phí sẽ do bên vi phạm chịu.

Điều 13. Hiệu lực hợp đồng.

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày Chủ đầu tư nhận được Thư bảo lãnh thực hiện hợp đồng của Nhà thầu..

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 04 bộ, chủ đầu tư giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau./.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ
ĐẦU TƯ**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ
THẦU**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

PHỤ LỤC
BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG
(Kèm theo hợp đồng số _____, ngày _____ tháng _____ năm _____)

[Phụ lục này được lập trên cơ sở Hồ sơ yêu cầu, báo giá của nhà thầu và những thỏa thuận đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm các nội dung trong Biểu giá theo Mẫu số 03a (bao gồm Mẫu số 03a(1), Mẫu số 03a(2)) trong Hồ sơ yêu cầu này].